

KẾ HOẠCH THI TỰ LUẬN VÀ TRẮC NGHIỆM LẦN THỨ NHẤT
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025 - 2026, CÁC LỚP LUẬT KINH TẾ K49

STT	Giờ thi	Ngày thi	Môn thi	Số TC	SL Phòng	Phòng thi	Ghi chú
I. LUẬT KINH TẾ K49 A, B, C, D, E, G, H, K, L, M, N (HỌC PHẦN BẮT BUỘC)							
1	14h00'	13/01/2026	Nguyên lý kế toán	02	22	A (E2.1, E2.2), B (E2.3, E2.4), C (E2.5, E3.2), D (E3.3, E3.4), E (E4.1, E4.2), G (E4.3, E4.4), H (E4.5, E5.1), K (D1.2, D1.3), L (D1.4, D2.1), M (D2.2, D2.3), N (D2.4, D3.1).	Trắc nghiệm
2	14h00'	15/01/2026	Triết học Mác - Lênin	03	22	AB (E2.1, E2.2, E2.3, E2.4), CD (E2.5, E3.2, E3.3, E3.4), EG (E4.1, E4.2, E4.3, E4.4), HK (E4.5, E5.1, D1.2, D1.3), LM (D1.4, D2.1, D2.2, D2.3), N (D2.4, D3.1).	
3	14h00'	19/01/2026	Hướng nghiệp và đạo đức nghề luật	03	22	A (E2.1, E2.2), B (E2.3, E2.4), C (E2.5, E3.2), D (E3.3, E3.4), E (E4.1, E4.2), G (E4.3, E4.4), H (E4.5, E5.1), K (D1.2, D1.3), L (D1.4, D2.1), M (D2.2, D2.3), N (D2.4, D3.1).	
4	14h00'	21/01/2026	Lý luận Nhà nước và pháp luật	03	22	A (E2.1, E2.2), B (E2.3, E2.4), C (E2.5, E3.2), D (E3.3, E3.4), E (E4.1, E4.2), G (E4.3, E4.4), H (E4.5, E5.1), K (D1.2, D1.3), L (D1.4, D2.1), M (D2.2, D2.3), N (D2.4, D3.1).	
5	14h00'	23/01/2026	Luật Hiến pháp	03	22	A (E2.1, E2.2), B (E2.3, E2.4), C (E2.5, E3.2), D (E3.3, E3.4), E (E4.1, E4.2), G (E4.3, E4.4), H (E4.5, E5.1), K (D1.2, D1.3), L (D1.4, D2.1), M (D2.2, D2.3), N (D2.4, D3.1).	
II. LUẬT KINH TẾ K49S (HỌC PHẦN BẮT BUỘC)							
1	14h00'	13/01/2026	Nguyên lý kế toán	02	01	S (D3.2)	Trắc nghiệm
2	14h00'	15/01/2026	Triết học Mác - Lênin	02	01	S (D3.2)	
3	14h00'	19/01/2026	Hướng nghiệp và đạo đức nghề luật	03	01	S (D3.2)	
4	14h00'	21/01/2026	Lý luận Nhà nước và pháp luật	03	01	S (D3.2)	
5	14h00'	23/01/2026	Xã hội học pháp luật	03	01	S (D3.2)	



STT	Giờ thi	Ngày thi	Môn thi	Số TC	SL Phòng	Phòng thi	Ghi chú
III. LUẬT KINH TẾ K49 A, B, C, D, E, G, H, K, L, M, N, S (HỌC PHẦN TỰ CHỌN)							
1	14h00'	27/01/2026	Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	02	08	D (E2.1, E2.2), B (E2.3, E2.4), C (E2.5, E3.2), A (E3.3, E3.4)	Trắc nghiệm
2			Logic học	02	04	EG (E4.1, E4.2, E4.3, E4.4)	
3			Thông kê trong khoa học xã hội	02	04	H (E5.1, E5.2), K (D1.2, D1.3)	
4			Nguyên lý quản lý kinh tế	02	06	L (D1.4, D2.1), M (D2.2, D2.3), N (D2.4, D3.1)	
5			Tiếng Anh pháp lý 1	02	01	S (D3.2)	

Ghi chú

- Sinh viên xem danh sách số báo danh và phòng thi tại trang <http://hul.edu.vn> trước thời gian thi 03 ngày.
- Sinh viên đến dự thi bắt buộc phải mang thẻ sinh viên. Trong trường hợp mất thẻ nhưng chưa được cấp lại thì phải có giấy tờ chứng minh về nhân thân.
- Những trường hợp nào vi phạm sẽ không được phép dự thi ở môn thi đó và phải chịu trách nhiệm về kinh phí tổ chức thi lại.
- Sinh viên thi tại dãy nhà **E** và **D** Trường Đại học Luật, Đại học Huế.
- Sinh viên chưa hoàn thành học phí sẽ không có trong danh sách dự thi.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Các đơn vị (để thực hiện);
- Lưu VT, KTBĐCLGD;
- Website trường (Mục: Công tác khảo thí).

TRƯỞNG PHÒNG KT&BĐCLGD



TS. Nguyễn Sơn Hà

